



dié zi

碟子

noun · small plate / saucer

Example Sentences

Qǐng gěi wǒ yī gè dié zi
请给我一个碟子。

Please give me a small plate.

Tā bǎ shuǐ guǒ fàng zài dié zi lǐ
她把水果放在碟子里。

She put the fruit on a small plate.

Zhè xiē dié zi dōu shì shǒu gōng zhì zuò de
这些碟子都是手工制作的。

These small plates are all handmade.

Trace each character, then write the word on your own.

碟	碟	碟	碟	碟	碟	碟	碟	碟	碟	碟
碟	碟	碟	碟	碟	碟					
子	子	子	子	子	子					